

Số: /KH-SVHTT

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022, Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh đảm bảo bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025 và Kế hoạch thực hiện ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các phòng, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 và các năm tiếp theo.

##### **2. Yêu cầu:**

- Xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của các phòng chức năng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ thời gian, đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng nguồn lực của sở.

- Các phòng, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng

cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội.

## **II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

#### **a) Chỉ tiêu**

- 100% đơn vị trực thuộc xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo đầy đủ nội dung, phù hợp với thẩm quyền và tổ chức thực hiện hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra cải cách hành chính ít nhất 60% đơn vị trực thuộc; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được khắc phục ngay trong năm.

- 100% phòng chức năng, đơn vị tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính trong nội bộ cơ quan và các đơn vị trực thuộc.

#### **b) Nhiệm vụ và giải pháp**

- Các đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025 của Tỉnh; kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở để xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của đơn vị mình. Kế hoạch cần xác định cụ thể nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, sản phẩm đạt được gắn liền với quy định trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc của người đứng đầu và nhiệm vụ triển khai thực hiện của tổ chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tập trung kiểm tra việc giải quyết các thủ tục hành chính của cơ quan, không để việc giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn. Kịp thời chỉ đạo xử lý, khắc phục những vi phạm, sai sót, xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách qua công tác kiểm tra.

- Thực hiện tuyên truyền, đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; cung cấp đầy đủ thông tin về các tiện ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; dịch vụ bưu chính công ích để người dân biết, tiếp cận và sử dụng.

- Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, của sở (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ngành, địa phương (DCCI) năm 2022 và các năm tiếp theo.

### **2. Cải cách thể chế**

#### a) Chỉ tiêu

100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

#### b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, 100% các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành còn hiệu lực thi hành được rà soát trong năm; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới đối với các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không phù hợp với quy định của Trung ương hoặc không đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi các văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện tốt các quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đảm bảo công khai, minh bạch các quy định, cơ chế chính sách bảo đảm việc tiếp cận của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

#### a) Chỉ tiêu

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt trên 90%.

- 100% các thủ tục hành chính được rà soát công bố chuẩn hóa, công khai đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Văn hóa và Thể thao và cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. 100% thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan được phê duyệt quy trình nội bộ.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh đạt từ 20% trở lên.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

#### b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng thực điện tử trong giao dịch trên môi trường mạng; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy mạnh rà soát đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm bớt giấy tờ, quy trình, thời gian giải

quyết gắn với công bố công khai, minh bạch, kịp thời cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tình hình giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (đạt 20% trở lên).

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

##### **a) Chỉ tiêu**

- 100% các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở được rà soát ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong đảm bảo tiêu chí bố trí đúng số lượng cấp phó lãnh đạo, quản lý theo quy định;

- Thực hiện sắp xếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, 100% đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên có tỷ lệ tự chủ năm sau cao hơn năm trước.

##### **b) Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy bên trong của các phòng chức năng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở đảm bảo tiêu chí, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

- Thực hiện rà soát đánh giá, phân loại đơn vị sự nghiệp công lập để xác định mức độ tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

##### **a) Chỉ tiêu**

- Đạt tỷ lệ từ 80% trở lên công chức, viên chức đạt chuẩn chức danh, vị trí nghề nghiệp.

- 100% công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng đủ điều kiện trước khi thực hiện bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý.

##### **b) Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục rà soát để bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm của các phòng, đơn vị trực thuộc phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu lại và bố trí cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo khung năng lực, yêu cầu vị trí việc làm đã

xác định, đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết công việc.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và thực hiện quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030 trong cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.

## **6. Cải cách tài chính công**

### **a) Chỉ tiêu**

100% đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

### **b) Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với Văn phòng Sở theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ; Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về đổi mới cơ chế và quy trình, thủ tục phân bổ ngân sách, đổi mới cơ chế tự chủ tài chính cơ quan và cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các đơn vị.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử**

### **a) Chỉ tiêu**

- Tối thiểu 70% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- 100% dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 50% hồ sơ công việc tại các phòng chức năng thuộc Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

### **b) Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng và tích hợp hệ thống lưu trữ điện tử với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Idesk) bảo đảm kết nối liên thông trao đổi văn bản điện tử và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Tích hợp điện tử hóa để nâng cao hiệu quả trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thủ trưởng của các phòng chức năng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.**

- Căn cứ kế hoạch này ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; thực hiện tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra đột xuất, kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của đơn vị.

#### **2. Thanh tra Sở.**

- Theo dõi công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và thực hiện báo cáo theo quy định.

- Phối hợp thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan.

#### **3. Phòng Kế hoạch tài chính**

Theo dõi việc thực hiện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

#### **4. Văn phòng Sở.**

Tham mưu giúp Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính; Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Văn hóa và Thể thao năm 2022, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc thì kịp thời báo cáo Giám đốc Sở (*qua Văn phòng Sở tổng hợp*) để xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Tạ Xuân Chánh**

**PHỤ LỤC**

**Các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SVHTT ngày /12 /2021 của Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định)*

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>				
1	Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng trực thuộc	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
2	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022.	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng trực thuộc	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>				
3	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022.	Kế hoạch của Sở	Thanh tra Sở	Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh
4	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022.	1. Kế hoạch của UBND Sở; 2. Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành Kế hoạch: Quý I Thực hiện: Cả năm



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		của Sở.			
<b>III</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>				
5	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	- Phòng Quản lý Văn hóa Gia đình; - Phòng Quản lý Thể dục thể thao.	Ban hành: Quý I Thực hiện: Cả năm
6	Phối hợp rà soát, đề xuất phương án thực hiện quy trình liên thông nhóm thủ tục hành chính lĩnh vực: Đăng ký kinh doanh – An ninh trật tự - karaoke và vũ trường	Tờ trình của Sở	Phòng Quản lý Văn hóa – Gia đình	Văn phòng Sở và các cơ quan liên quan	Quý II
7	Tiếp tục tham mưu quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao	Quyết định của UBND tỉnh	Văn phòng Sở	- Phòng Quản lý Văn hóa Gia đình; - Phòng Quản lý Thể dục thể thao.	Cả năm
8	Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021	Báo cáo kết quả số hóa	- Phòng Quản lý Văn hóa Gia đình;	Văn phòng Sở	Quý IV

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
			- Phòng Quản lý Thể dục thể thao.		
9	Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính”	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	- Phòng Quản lý Văn hóa Gia đình; - Phòng Quản lý Thể dục thể thao.	Cả năm (Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh)
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>				
10	Rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở	Quyết định của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng; đơn vị trực thuộc Sở	Cả năm
<b>V</b>	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>				
11	Triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Quyết định của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Cả năm
12	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022	Quyết định của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành: Quý I Thực hiện: Cả năm
<b>VI</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>				

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
13	Tiếp tục thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính	Quyết định của Sở	Phòng Kế hoạch Tài chính	Văn phòng Sở; Các đơn vị trực thuộc Sở	Cả năm
14	Triển khai xây dựng phương án tự chủ tài chính cho 07 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định của UBND tỉnh	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	Cả năm
<b>VII</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ</b>				
15	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Ban hành: Quý I Thực hiện: Cả năm
16	Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh năm 2022.	Kế hoạch của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Cả năm (Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh)
<b>Tổng cộng: 16 nhiệm vụ</b>					